

Số: /KH-UBND

Lạng Sơn, ngày tháng 5 năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước năm 2023 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

Thực hiện Luật Tài nguyên nước số 28/2023/QH15, Quyết định số 274/QĐ-TTg ngày 02/4/2024 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước số 28/2023/QH15. UBND tỉnh ban hành kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tuyên truyền, phổ biến Luật Tài nguyên nước năm 2023 đến tổ chức, cá nhân, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm công tác quản lý nhà nước về tài nguyên nước; nâng cao nhận thức cộng đồng về tuân thủ Luật Tài nguyên nước năm 2023.

- Xác định cụ thể các nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành, trách nhiệm của các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố trong việc tổ chức triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước năm 2023 bảo đảm tính kịp thời, đồng bộ, thống nhất, hiệu lực, hiệu quả.

- Xác định cơ chế phối hợp hiệu quả giữa các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thành phố trong tổ chức các hoạt động triển khai Luật Tài nguyên nước năm 2023.

2. Yêu cầu

- Đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật; thống nhất sự chỉ đạo của UBND tỉnh, sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước.

- Nội dung công việc phải gắn với trách nhiệm, vai trò của cơ quan, đơn vị được phân công chủ trì trong việc phối hợp các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố và các cơ quan, tổ chức liên quan trong việc triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước năm 2023.

- Xác định lộ trình cụ thể để Luật Tài nguyên nước có hiệu lực thi hành (từ ngày 01/7/2024) và các văn bản quy định chi tiết hướng dẫn thi hành Luật Tài nguyên nước được thực hiện thống nhất, đồng bộ trong phạm vi toàn tỉnh.

- Kịp thời kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn tháo gỡ, giải quyết vướng mắc, khó khăn phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện, đảm bảo tiến độ, hiệu quả của việc triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước.

II. NỘI DUNG

1. Quán triệt, tuyên truyền, phổ biến, tập huấn Luật Tài nguyên nước và các văn bản quy định chi tiết một số điều của Luật

a) Tổ chức Hội nghị quán triệt, phổ biến Luật Tài nguyên nước và các văn bản quy định chi tiết một số điều của Luật Tài nguyên nước

- Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố và các cơ quan đơn vị có liên quan tổ chức hội nghị quán triệt, phổ biến Luật Tài nguyên nước và các văn bản quy định chi tiết một số điều của Luật Tài nguyên nước.

- Thời gian thực hiện: năm 2024 - 2025.

b) Tổ chức tuyên truyền Luật Tài nguyên nước và các văn bản quy định chi tiết một số điều của Luật trên các phương tiện thông tin đại chúng

- Sở Thông tin và Truyền thông chỉ đạo các cơ quan: Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Lạng Sơn và các cơ quan báo trí thường trú trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tuyên truyền Luật Tài nguyên nước và các văn bản quy định chi tiết một số điều của Luật trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Thời gian thực hiện: thường xuyên.

c) Tổ chức tập huấn chuyên sâu về Luật Tài nguyên nước và các văn bản quy định chi tiết một số điều của Luật

- Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố và các cơ quan đơn vị có liên quan tổ chức tập huấn chuyên sâu về Luật Tài nguyên nước và các văn bản quy định chi tiết một số điều của Luật cho cán bộ, công chức, người làm công tác tham mưu, quản lý nhà nước về tài nguyên nước các Sở, ban, ngành, cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh.

- Thời gian thực hiện: năm 2024 và các năm tiếp theo.

2. Thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước được giao trong Luật

Các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan tham mưu cho UBND tỉnh triển khai thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về tài nguyên nước được giao trong Luật (*chi tiết nhiệm vụ cụ thể tại Phụ lục kèm theo*).

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Từ nguồn ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán hàng năm cho các cơ quan, đơn vị được cấp có thẩm quyền giao nhiệm vụ theo phân cấp ngân sách

nhà nước hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp theo quy định của pháp luật (nếu có).

2. Cơ quan được phân công chủ trì thực hiện các nhiệm vụ cụ thể tại Kế hoạch này có trách nhiệm lập dự toán kinh phí bảo đảm việc triển khai thực hiện gửi Sở Tài chính tổng hợp, trình UBND tỉnh phê duyệt trong dự toán ngân sách hàng năm theo quy định của pháp luật. Đối với các nhiệm vụ triển khai trong năm 2024, các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố sử dụng trong dự toán ngân sách nhà nước được giao đầu năm 2024 để triển khai thực hiện.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Chuẩn bị các nội dung và điều kiện để tổ chức hội nghị quán triệt, phổ biến Luật Tài nguyên nước năm 2023 và các văn bản quy định chi tiết một số điều của Luật Tài nguyên nước đảm bảo thiết thực, hiệu quả.

- Chuẩn bị đề cương, tài liệu tuyên truyền về những điểm mới của Luật Tài nguyên nước năm 2023 và các nghị định hướng dẫn thi hành.

- Lập dự toán bổ sung kinh phí để triển khai các hoạt động và nhiệm vụ được giao gửi Sở Tài chính thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt theo quy định.

- Giúp UBND tỉnh theo dõi, đôn đốc các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ kế hoạch; tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Bộ, ngành Trung ương kết quả thực hiện theo quy định.

2. Sở Tài chính

Căn cứ khả năng nguồn ngân sách, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành, kiểm tra việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của pháp luật.

3. Sở Thông tin và Truyền thông

Chỉ đạo các cơ quan thông tấn, báo chí chủ trì tuyên truyền Luật Tài nguyên nước năm 2023 và các văn bản quy định chi tiết một số điều của Luật trên các phương tiện thông tin đại chúng.

4. Các sở, ban, ngành và các đơn vị có liên quan

- Căn cứ tình hình thực tiễn và điều kiện cụ thể xây dựng kế hoạch triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước năm 2023 và các nghị định, thông tư hướng dẫn thi hành Luật Tài nguyên nước.

- Tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước được giao trong Luật Tài nguyên nước năm 2023 đảm bảo thiết thực, hiệu quả.

5. UBND các huyện, thành phố

- Xây dựng kế hoạch triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước năm 2023 và các nghị định, thông tư hướng dẫn thi hành Luật Tài nguyên nước phù hợp thực tiễn địa phương; hoàn thành, gửi kế hoạch về UBND tỉnh (*qua Sở Tài nguyên và Môi trường*) trước ngày 15/6/2024 để theo dõi.

- Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này theo nhiệm vụ được phân công, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả, tiết kiệm, tránh hình thức, lãng phí.

6. Báo Lạng Sơn, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Lạng Sơn

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến Luật Tài nguyên nước năm 2023 và các nghị định, thông tư hướng dẫn thi hành Luật Tài nguyên nước trên trang tin và kênh sóng phát thanh, truyền hình, truyền thanh.

UBND tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố tổ chức triển khai, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- C, PVP UBND tỉnh, các phòng CM, Trung tâm Thông tin;
- Lưu VT, KT(PVĐ).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lương Trọng Quỳnh

NHIỆM VỤ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC ĐƯỢC GIAO TRONG LUẬT TÀI NGUYÊN NƯỚC
(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày /5/2024 của UBND tỉnh Lạng Sơn)

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Nội dung, điều khoản được giao trong Luật Tài nguyên nước
1	Chỉ đạo việc cung cấp, cập nhật thông tin, dữ liệu về tài nguyên nước thuộc phạm vi quản lý vào Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên nước quốc gia; xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện điều tra cơ bản tài nguyên nước trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý và tổng hợp, cập nhật kết quả vào Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên nước quốc gia.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, ban, ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố	khoản 7 Điều 7; khoản 4 Điều 10 Luật Tài nguyên nước
2	Tổ chức rà soát chức năng nguồn nước trong quy hoạch tỉnh; xác định, công bố chức năng đối với nguồn nước mặt nội tỉnh trong trường hợp chưa có quy hoạch hoặc quy hoạch chưa thể hiện chức năng nguồn nước.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, ban, ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố	khoản 5 Điều 22 Luật Tài nguyên nước
3	Tổ chức lập, công bố, điều chỉnh danh mục nguồn nước phải lập hành lang bảo vệ nguồn nước; phê duyệt, điều chỉnh phạm vi hành lang bảo vệ nguồn nước, kế hoạch, phương án cấm mốc giới hành lang bảo vệ nguồn nước; giao mốc giới hành lang bảo vệ nguồn nước cho Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã để quản lý, bảo vệ.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, ban, ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố	khoản 3 Điều 23; điểm d khoản 6 Điều 23 Luật Tài nguyên nước

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Nội dung, điều khoản được giao trong Luật Tài nguyên nước
4	Xác định, điều chỉnh vị trí, giá trị dòng chảy tối thiểu trên sông, suối nội tỉnh; công bố dòng chảy tối thiểu trên các sông, suối nội tỉnh; phê duyệt, công bố dòng chảy tối thiểu ở hạ lưu đập, hồ chứa xây dựng trên các sông, suối quy định tại điểm b khoản 1 Điều 24 Luật Tài nguyên nước thuộc thẩm quyền đăng ký, cấp phép khai thác tài nguyên nước.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, ban, ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố	khoản 7 Điều 24 Luật Tài nguyên nước
5	Kiểm soát các hoạt động có nguy cơ gây ô nhiễm nguồn nước sinh hoạt; xác định và tổ chức việc công bố vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt; tổ chức quan trắc, công bố thông tin chất lượng nguồn nước sinh hoạt, cảnh báo hiện tượng bất thường về chất lượng nguồn nước sinh hoạt trên địa bàn; chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã thực hiện các biện pháp theo dõi, giám sát, bảo vệ chất lượng nguồn nước sinh hoạt tại địa phương.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, ban, ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố	khoản 2 Điều 26 Luật Tài nguyên nước
6	Xem xét, quyết định việc chuyển đổi mục đích sử dụng đối với các moong khai thác khoáng sản, đất, vật liệu xây dựng sau khi dùng khai thác tạo thành hồ để điều hòa, tích trữ nước, cấp nước, tạo cảnh quan khi đáp ứng đủ các điều kiện quy định của Luật Tài nguyên nước, pháp luật về đầu tư, đất đai, bảo vệ môi trường, khoáng sản và cập nhật, bổ sung vào danh mục nguồn nước mặt nội tỉnh và danh mục hồ, ao, đầm, phá không được san lấp.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, ban, ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố	khoản 5 Điều 27 Luật Tài nguyên nước
7	Tổ chức thực hiện việc khoanh định, công bố, điều chỉnh danh mục vùng cấm, vùng hạn chế khai thác nước dưới đất; quyết định đưa ra khỏi danh mục vùng cấm, vùng hạn chế khai thác nước dưới đất khi nguồn nước dưới đất đã phục hồi.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, ban, ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố	khoản 4 Điều 31 Luật Tài nguyên nước

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Nội dung, điều khoản được giao trong Luật Tài nguyên nước
8	Ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch bảo vệ nước dưới đất (kế hoạch phải ban hành trong thời hạn không quá 03 năm kể từ ngày Luật này có hiệu lực thi hành).	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, ban, ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố	khoản 7 Điều 31 Luật Tài nguyên nước
9	Chỉ đạo việc lập kế hoạch khai thác, sử dụng tài nguyên nước phù hợp với kịch bản nguồn nước theo khoản 6 Điều 35 Luật Tài nguyên nước;	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, ban, ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố	khoản 6 Điều 35 Luật Tài nguyên nước
10	Khi xảy ra hạn hán, thiếu nước, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, tổ chức thực hiện các biện pháp ứng phó, giảm thiểu thiệt hại; tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định sử dụng các nguồn nước mặt, nước dưới đất và các công trình cấp nước dự phòng hiện có trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý để chủ động ứng phó với tình trạng thiếu nước bảo đảm nước cấp cho sinh hoạt và các nhu cầu sử dụng nước thiết yếu khác; chỉ đạo huy động mọi nguồn lực để thực hiện các biện pháp khắc phục tình trạng thiếu nước trên địa bàn tỉnh.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, ban, ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố	khoản 2 Điều 36 Luật Tài nguyên nước
11	Trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, xem xét, phê duyệt quy trình hoặc điều chỉnh quy trình vận hành hồ chứa theo thời gian thực theo đề nghị của tổ chức quản lý, vận hành đập, hồ chứa; lập danh mục các đập, hồ chứa trên sông, suối thuộc địa bàn quản lý phải xây dựng quy chế phối hợp vận hành; tổ chức xây dựng quy chế phối hợp vận hành giữa các đập, hồ chứa trên sông, suối.	- Sở Nông nghiệp và PTNT; - Sở Công Thương	Các Sở, ban, ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố	điểm b khoản 8 và khoản 9 Điều 38 Luật Tài nguyên nước

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Nội dung, điều khoản được giao trong Luật Tài nguyên nước
12	Tổ chức thực hiện biện pháp khẩn cấp để bảo đảm nước sinh hoạt trong trường hợp hạn hán, thiếu nước hoặc sự cố ô nhiễm nguồn nước nghiêm trọng gây ra thiếu nước.	<ul style="list-style-type: none"> - Sở Tài nguyên và Môi trường; - Sở Xây dựng; - Sở Nông nghiệp và PTNT; - Sở Y tế; - UBND các huyện, thành phố 	Các tổ chức, cá nhân có liên quan	khoản 4 Điều 43 Luật Tài nguyên nước
13	Trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm: rà soát, điều chỉnh các quy trình vận hành hồ chứa, công trình, hệ thống công trình thủy lợi bảo đảm sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả, đa mục tiêu, chống thất thoát, lãng phí nước và bảo đảm lưu thông của dòng chảy trong hệ thống công trình, không gây ứ đọng, ô nhiễm nguồn nước; chỉ đạo tổ chức việc chuyển đổi cơ cấu mùa vụ, cây trồng, vật nuôi phù hợp với khả năng đáp ứng của nguồn nước, kích bản nguồn nước, phương án điều hòa, phân phối tài nguyên nước quy định tại Điều 35 và Điều 36 của Luật Tài nguyên nước; áp dụng công nghệ tưới tiên tiến, tiết kiệm, hiệu quả	<ul style="list-style-type: none"> - Sở Nông nghiệp và PTNT; - Sở Công Thương 	Các Sở, ban, ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố	khoản 2 Điều 44 Luật Tài nguyên nước

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Nội dung, điều khoản được giao trong Luật Tài nguyên nước
14	Tổ chức xây dựng, vận hành mạng quan trắc tài nguyên nước đối với các nguồn nước nội tỉnh; giám sát hoạt động khai thác tài nguyên nước đối với các công trình thuộc thẩm quyền cấp phép.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, ban, ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố	điểm b khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 2 Điều 51 Luật Tài nguyên nước
15	Có kế hoạch, lộ trình quy định các loại dự án phải có phương án sử dụng nước tuần hoàn, tái sử dụng nước đối với các dự án tại các khu vực thường xuyên xảy ra hạn hán, thiếu nước và xác định các ưu đãi mà dự án đó được hưởng theo quy định của pháp luật.	<ul style="list-style-type: none"> - Sở Kế hoạch và Đầu tư; - Sở Tài nguyên và Môi trường; - Sở Công Thương; - Sở Xây dựng; - Sở Nông nghiệp và PTNT; 	Các tổ chức, cá nhân có liên quan	khoản 4 Điều 59 Luật Tài nguyên nước
16	Lập, công bố, điều chỉnh danh mục hồ, ao, đầm, phá không được san lấp đối với hồ, ao, đầm, phá thuộc nguồn nước mặt nội tỉnh.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, ban, ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố	khoản 6 Điều 63 Luật Tài nguyên nước
17	Chỉ đạo các tổ chức, cá nhân quản lý vận hành công trình thủy lợi đã xây dựng và khai thác trước ngày 01 tháng 01 năm 2013 thuộc phạm vi quản lý mà chưa được đăng ký, cấp phép khai thác, sử dụng tài nguyên nước phải hoàn thành thủ tục đăng ký, cấp phép khai thác tài nguyên nước theo quy định của Luật Tài nguyên nước chậm nhất là ngày 30 tháng 6 năm 2027	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, ban, ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố, các tổ chức, cá nhân có liên quan	khoản 6 Điều 86 Luật Tài nguyên nước

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Nội dung, điều khoản được giao trong Luật Tài nguyên nước
18	Thực hiện các biện pháp bảo vệ tài nguyên nước theo quy định của pháp luật; phối hợp với cơ quan, tổ chức quản lý trạm, công trình quan trắc, đo đạc, giám sát tài nguyên nước, công trình thăm dò, khai thác nước, xả nước thải vào nguồn nước để bảo vệ các công trình này.	UBND các huyện, thành phố	Các Sở, ban, ngành có liên quan, các tổ chức, cá nhân có liên quan	khoản 2 Điều 80 Luật Tài nguyên nước
19	Quản lý, bảo vệ mốc giới hành lang bảo vệ nguồn nước trên địa bàn; Tiếp nhận, quản lý, bảo vệ mốc giới hành lang bảo vệ nguồn nước theo phân công.	UBND các huyện, thành phố	Các Sở, ban, ngành có liên quan, các tổ chức, cá nhân có liên quan	điểm d khoản 6 Điều 23, khoản 2 Điều 80 Luật Tài nguyên nước
20	Thực hiện các biện pháp bảo vệ chất lượng nguồn nước sinh hoạt tại địa phương.	UBND các huyện, thành phố	Các Sở, ban, ngành có liên quan, các tổ chức, cá nhân có liên quan	khoản 3 Điều 26 Luật Tài nguyên nước
21	Tổ chức ứng phó, khắc phục sự cố ô nhiễm nguồn nước; theo dõi, phát hiện và tham gia giải quyết sự cố ô nhiễm nguồn nước theo thẩm quyền; tổ chức thực hiện các biện pháp phòng, chống và khắc phục tác hại do nước gây ra.	UBND các huyện, thành phố	Các Sở, ban, ngành có liên quan, các tổ chức, cá nhân có liên quan	khoản 2 Điều 80 Luật Tài nguyên nước
22	Phổ biến, tuyên truyền về tài nguyên nước nhằm nâng cao nhận thức về bảo vệ tài nguyên nước, khai thác, sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả; thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm pháp luật về tài nguyên nước trên địa bàn.	UBND các huyện, thành phố	Các Sở, ban, ngành có liên quan, các tổ chức, cá nhân có liên quan	khoản 2 Điều 80 Luật Tài nguyên nước

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Nội dung, điều khoản được giao trong Luật Tài nguyên nước
23	Định kỳ tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tình hình quản lý, bảo vệ, khai thác, sử dụng tài nguyên nước, phòng, chống và khắc phục tác hại do nước gây ra.	UBND các huyện, thành phố	các tổ chức, cá nhân có liên quan	khoản 2 Điều 80 Luật Tài nguyên nước
24	Tổ chức đăng ký hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên nước, theo thẩm quyền	UBND các huyện, thành phố	Các tổ chức, cá nhân có liên quan	khoản 2 Điều 80 Luật Tài nguyên nước
25	Thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước về tài nguyên nước theo phân cấp hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;	UBND các huyện, thành phố	Các Sở, ban, ngành có liên quan, các tổ chức, cá nhân có liên quan	khoản 2 Điều 80 Luật Tài nguyên nước